

Số: 06/2024/QĐST-KDTM

Hoàng Mai, ngày 16 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 17/2023/TLST- KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Địa chỉ: T T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T- Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến P, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ, chi nhánh P1.

Người được ông P ủy quyền lại: Ông Lê Công H, Chức vụ: Phó giám đốc phòng G, ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh P1.

- Bị đơn: Ông Lê Hồng N, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Thôn S, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Lê Hồng N: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn S, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc và tiền lãi của hợp đồng tín dụng số

01/2021/9877909/HĐTD ngày 26/01/2021 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/2021/9877909/VBSDBS ngày 30/9/2021, tạm tính đến ngày 06/8/2024 trong đó nợ gốc là 1.340.000.000 đồng và tiền nợ lãi trong hạn 338.559.962 đồng, lãi quá hạn là 93.363.635 đồng.

Theo hợp đồng tín dụng số 01/2021/9877909/HĐTD ký ngày 03/6/2021 và văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/2021/9877909/VBSDBS ngày 30/9/2021, tạm tính đến ngày 06/8/2024 trong đó nợ gốc là 400.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 97.052.055 đồng, lãi quá hạn là 27.046.706 đồng.

Tổng số tiền cả gốc và lãi anh Lê Hồng N1 và chị Nguyễn Thị V có nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng B tạm tính đến ngày 06/8/2024 là 2.296.022.258 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo 06/08/2024 cho đến khi thi hành xong, anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ thì lãi suất mà anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

2.2 Xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ bao gồm:

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 1474, tờ bản đồ số 128-79 diện tích 292m² trong đó có 250m² đất ở và 42m² đất trồng cây hàng năm và tài sản gắn liền với đất; địa chỉ thửa đất: Thôn S, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. (nay tương ứng với thửa đất số 20 tờ bản đồ số 29, phần diện tích tăng thêm do sai số đo đạc) Đã được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CI632454 ngày 01 tháng 6 năm 2017 mang tên Lê Hồng N và Nguyễn Thị V đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 01/2017/9877909/HĐBĐ ngày 15/6/2017 đã được đăng ký thế chấp ngày 15/6/2017 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã H.

- Quyền sử dụng đất thửa đất số 14 tờ bản đồ số 128-80 diện tích 210m² đất ở tại thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất M 438686 do UBND huyện Q cấp cho ông Lê Hồng H1 ngày 20/10/1998 đã được đăng ký biến động cho chị Nguyễn Thị V và anh Lê Hồng N ngày 24/7/2019. Được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 01/2019/9877909/HĐBĐ ngày 07/8/2019 đăng ký thế chấp ngày 07/08/2019 tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã H.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thì ông anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

Trường hợp anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho anh N, chị V.

2.3. Về án phí: Anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận chịu cả 38.960.000 đồng. Xét đơn xin giảm tiền án phí của chị Nguyễn Thị V và anh Lê Hồng N vì bệnh tật, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Giảm cho anh Lê Hồng N và chị Nguyễn Thị V $\frac{1}{2}$ tiền án phí đối với phần của anh chị, nay còn phải nộp 29.220.000 đồng (hai chín triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng)

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 36.500.000 đồng theo biên lai thu số 0008360 ngày 22/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS tx Hoàng Mai
- THA tx Hoàng Mai
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh